

BÁO CÁO**Tình hình quản trị công ty**

(Bán niên 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FUNAN
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM.
- Điện thoại: (028) 62959158 Fax: (028) 62959218 Email: fns@funan.com.vn
- Vốn điều lệ: 463.100.000.000đ (Bốn trăm sáu mươi ba tỷ một trăm triệu đồng)
- Mã chứng khoán:
- Mô hình quản trị công ty:
- ☒ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- ☐ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.
- I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ.ĐHCĐ- FNS	28/4/2022	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung sau: 1. Các Báo cáo: - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 của Ban Điều hành - Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 2. Các tờ trình: - Tờ trình số 01 về Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y).

			- Tờ trình số 02 về việc lựa chọn Công ty TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y) là đơn vị kiểm toán của Công ty trong năm 2022. - Tờ trình số 03 về kế hoạch thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022. - Tờ trình số 04 về việc sửa đổi khoản 1 và 2 Điều 8 của Điều lệ hiện hành. - Tờ trình số 05 về việc nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan lên 69% (nếu đáp ứng quy định theo Pháp luật hiện hành).
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Dương Thị Minh Thảo	Chủ tịch HĐQT	28/11/2019	
2	Xu Chun	Thành viên HĐQT	13/4/2019	
3	Xu Zhi Wei	Thành viên HĐQT	13/4/2019	
4	Bellman Ronald David Windevere	Thành viên HĐQT	29/3/2020	
5	Hoàng Thị Thùy	Thành viên HĐQT	29/3/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Dương Thị Minh Thảo	07	100%	
2	Xu Chun	07	100%	
3	Xu Zhi Wei	06	86%	Có đơn xin từ nhiệm ngày 07/6/2022
4	Bellman Ronald David Windevere	07	100%	
5	Hoàng Thị Thùy	07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giao chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và giám sát trên doanh số, kiểm tra việc hoàn thành doanh số được giao.
- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc hoàn thành các công việc được giao.
- Ban Giám đốc báo cáo HĐQT thông qua việc báo cáo định kỳ hằng ngày/ tuần/ tháng/ năm.
- Kịp thời chấn chỉnh các công việc hoặc những xử lý chưa chuẩn chỉnh của Ban Giám đốc.
- Tăng cường trao đổi giải quyết những khó khăn/ cải tiến quá trình vận hành kinh doanh được hiệu quả hơn (bao gồm cả hệ thống công nghệ thông tin cũng như hệ thống nhân sự).

- Thường xuyên trao đổi bồi dưỡng nâng cao kinh nghiệm quản lý cho Ban giám đốc thông qua các phương thức xử lý dịch vụ hằng ngày.
- 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không
- 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/FNS-NQ.HĐQT	26/01/2022	Chấp thuận việc đăng ký vốn điều lệ của Công ty sau khi kết thúc các đợt chào bán cổ phần.	100%
2	02/2022/FNS-NQ.HĐQT	18/02/2022	Vay vốn doanh nghiệp có lợi ích liên quan với Người nội bộ.	100%
3	03/2022/FNS-NQ.HĐQT	21/02/2022	Chuẩn bị thủ tục để đăng ký lại dịch vụ giao dịch ký quỹ với UBCKNN.	100%
4	04/2022/FNS-NQ.HĐQT	08/02/2022	Vay thấu chi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- CN Bến Thành.	100%
5	05/2022/FNS-NQ.HĐQT	04/04/2022	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
6	06/2022/FNS-NQ.HĐQT	29/04/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc CTCP Chứng khoán Funan - Chi nhánh Sài Gòn.	100%
7	07/2022/FNS-NQ.HĐQT	15/06/2022	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2022 và chi trả cổ tức năm 2021.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hà Trung	Trưởng ban	13/4/2019	Cử nhân Kế toán và Chứng chỉ kiểm toán
2	Nguyễn Thị Thảo Lựu	Thành viên	13/4/2019	Cử nhân tiếng Trung
3	Phạm Thị Thùy Trâm	Thành viên	18/4/2021	Cử nhân kế toán Doanh nghiệp

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hà Trung	01	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thảo Lựu	01	100%	100%	
3	Bà Phạm Thị Thùy Trâm	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
 - Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp và đã ban hành các Quyết định, Nghị quyết để Ban Giám đốc có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.
 - Về trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng Quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp và các vấn đề cần thảo luận được bàn bạc dân chủ, các quyết định của HĐQT có sự thống nhất cao của các thành viên.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát luôn duy trì công tác liên hệ phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc bằng nhiều phương thức trong quá trình hoạt động nhằm đạt được hiệu quả trong việc giám sát. Thông qua các báo cáo, thông tin điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc thường xuyên được cập nhật đến Ban kiểm soát kịp thời.
5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không phát sinh.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Đình Khánh	30/01/1985	Đại học Ngân hàng	Bổ nhiệm 14/5/2020

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Đoan Thùy	13/01/1987	Đại học Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 17/4/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không phát sinh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Xem chi tiết tại Phụ 1.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Merit Group Australia PTY Ltd.	Doanh nghiệp có lợi ích liên quan với Người nội bộ- Thành viên HĐQT (ông Xu Chun)	645629900 ngày 19/10/2021		22/02/2022	Nghị quyết HĐQT số 02/2022/FNS-NQ.HĐQT ngày 18/02/2022	- Nội dung: Vay tiền - Giá trị: tối đa 5.000.000 Đô la Úc.	Thời điểm giao dịch ghi nhận theo ngày hợp đồng giữa 2 bên.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp /ID card No.	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh.

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xem chi tiết tại Phụ lục 2.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Dương Thị Minh Thảo	Chủ tịch HĐQT	0	0%	100.000	0.22%	

2	Trần Đình Khánh	Tổng Giám đốc	0	0%	5.000	0.01%	Mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động
3	Nguyễn Thị Đoan Thùy	Kế toán Trưởng	0	0%	10.000	0.02%	
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn	0	0%	3.000	0.01%	
5	Nguyễn Quốc Nam	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	0	0%	10.000	0.02%	
6	Nguyễn Trung Dũng	Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	0	0%	10.000	0.02%	
7	Nguyễn Thị Thảo Lưu	Thành viên Ban Kiểm soát	4.444.800	9.68%	4.511.800	9.74%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



DƯƠNG THỊ MINH THẢO

Nơi nhân:

- Như trên.
- Lưu: P.KSNB.

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Dương Thị Minh Thảo		Chủ tịch HĐQT			13/4/2019		Thời điểm được bổ nhiệm là thành viên HĐQT	Người nội bộ
2	Xu Chun		Thành viên HĐQT			13/4/2019			Người nội bộ
3	Hoàng Thị Thùy		Thành viên HĐQT			29/3/2020			Người nội bộ
4	Bellman Ronald David Windevere		Thành viên HĐQT			29/3/2020			Người nội bộ
5	Xu Zhi Wei		Thành viên HĐQT			13/4/2019			Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Nguyễn Hà Trung		Trưởng Ban Kiểm soát			13/4/2019			Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Thảo Lưu		Thành viên Ban Kiểm soát			13/4/2019			Người nội bộ
8	Phạm Thị Thùy Trâm		Thành viên Ban Kiểm soát			18/4/2021			Người nội bộ
9	Trần Đình Khánh		Tổng Giám đốc			14/5/2020			Người nội bộ
10	Nguyễn Thị Đoan Thùy		Kế toán trưởng			17/4/2019			Người nội bộ
12	Nguyễn Quốc Nam	0	Giám đốc CN Hà Nội			04/01/2021			Người nội bộ
13	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc CN Sài Gòn			01/5/2022			Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14	Nguyễn Trung Dũng		Giám đốc CN Đà Nẵng			18/6/2019			Người nội bộ
15	Sunvie Investment Pte Ltd	0	0	201721892N ngày 02/08/2017 nơi cấp Cơ quan quản lý Doanh nghiệp và Kế toán tại Singapore		24/11/2017			Tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ của FNS.

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Dương Thị Minh Thảo		Chủ tịch HĐQT			100.000	0.22%	
1.1	Lê Thị Mười	0	0			0	0%	Mẹ
1.2	Dương Minh Hiếu		0			0	0%	Anh Trai
1.3	Nguyễn Văn Tâm		0			0	0%	Chồng
1.4	Nguyễn Dương Hoài An	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
1.5	Nguyễn Dương Gia Trang	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
2	Xu Chun		Thành viên HĐQT			0	0%	
2.1	Xu Gen Bao	0	0		0	0	0%	Ba
2.2	Han Xin Fen	0	0		0	0	0%	Mẹ
2.3	Xu Hui Jin	0	0		0	0	0%	Con
2.4	Merit Group Australia PTY Ltd.	0	0	645629900 ngày 19/10/2021		0	0%	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ
3	Hoàng Thị Thùy		Thành viên HĐQT			3.200.000	6,91%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Hoàng Thị Thùy		Thành viên HĐQT			3.200.000	6,91%	
3.1	Hoàng Đình Giáo	0	0		0	0	0%	Ba
3.2	Nguyễn Thị Kim Chanh	0	0		0	0	0%	Mẹ
3.3	Hoàng Thị Ánh Thúy		0		0	0	0%	Chị
3.4	Hoàng Xuân Trí		0		0	0	0%	Em
3.5	Hoàng Thị Trang	0	0		0	0	0%	Em
4	Bellman Ronald David Windevere		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.1	Avis Jessie Bellman	0	0	0	0	0	0%	Ba
4.2	David Bellman	0	0	0	0	0	0%	Mẹ
4.3	Robert Jeffery Windevere Bellman	0	0	0	0	0	0%	Anh Trai
4.4	Robyn Lynn Bellman	0	0	0	0	0	0%	Vợ
4.5	Courtney Elizabeth May Bellman	0	0	0	0	0	0%	Con
4.6	John Nicholas Windevere Bellman	0	0		0	0	0%	Con
5	Xu Zhi Wei		Thành viên HĐQT			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Hui Yu Hoi	0	0			0	0%	Em
6	Nguyễn Hà Trung		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0%	
6.1	Nguyễn Minh Dưỡng	0	0		0	0	0	Ba
6.2	Nguyễn Thị Hằng	0	0		0	0	0	Mẹ
6.3	Lê Thị Ngọc Hà	0	0			0	0	Vợ
6.4	Nguyễn Minh Hiếu	0	0	0	-nt-	0	0	Con
6.5	Nguyễn Lê Minh Tú	0	0	0	-nt-	0	0	Con
7	Nguyễn Thị Thảo Lựu		Thành viên Ban Kiểm soát			4.511.800	9,74%	
7.1	Trần Oai Nhân		0		-nt-	0	0%	Chồng
7.2	Trần Tuệ Nhi	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
8	Phạm Thị Thùy Trâm		Thành viên Ban Kiểm soát			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Phạm Tập	0	0			0	0%	Ba
8.2	Đặng Thị Ngọc Lợi	0	0			0	0%	Mẹ
8.3	Phạm Thùy Trinh	0	0			0	0%	Em
8.4	Pan Phạm Khôi Nguyên	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
9	Trần Đình Khánh		Tổng Giám đốc			5.000	0.01%	
9.1	Lê Nguyễn Thái Hòa	0	0		-nt-	0	0%	Vợ
9.2	Trần Khánh Thu'	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
9.3	Trần Đình Quang	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
9.4	Trần Đình Hồng	0	0		0	0	0%	Ba
9.5	Trần Thị Thủy	0	0		0	0	0%	Mẹ
9.6	Trần Thị Thúy Hằng	0	0		0	0	0%	Em
10	Nguyễn Thị Đoan Thùy		Kế toán trưởng			10.000	0.02%	
10.1	Nguyễn Công Trọng	0	0		0	0	0%	Ba
10.2	Nguyễn Thị Dung	0	0		0	0	0%	Mẹ
10.3	Nguyễn Hồng Vân	0	0		0	0	0%	Chị
10.4	Nguyễn Thị Đoan Thanh	0	0		0	0	0%	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Nguyễn Tấn Trung	0	0		0	0	0%	Em
10.6	Nguyễn Trung Tiến	0	0		0	0	0%	Em
10.7	Phan Văn Xuân	0	0			0	0%	Chồng
10.8	Phan Văn Khải	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
10.9	Phan Gia Hân	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
11	Nguyễn Quốc Nam	0	Giám đốc CN Hà Nội			10.000	0.02%	
11.1	Nguyễn Ngọc Sơn		0		0	0	0%	Ba
11.2	Lê Thị Hương		0		0	0	0%	Mẹ
11.3	Nguyễn Ngọc Trường		0		0	0	0%	Em
12	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc CN Sài Gòn			3.000	0.01%	
12.1	Nguyễn Xuân Phương	0	0		-nt-	0	0%	Ba
12.2	Chu Thị Tú		0		-nt-	0	0%	Mẹ
12.3	Nguyễn Anh Thư		0			0	0%	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.4	Phạm Phi Tân		0		-nt-	0	0%	Chồng
12.5	Hồ Thị Hòa	0	0			0	0%	Con
12.6	Phạm Khánh Ngân	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
12.7	Phạm Phương Linh	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
13	Nguyễn Trung Dũng		Giám đốc CN Đà Nẵng			10.000	0.02%	
13.1	Nguyễn Trung Quốc	0	0		0	0	0%	Ba
13.2	Nguyễn Thị Nguyệt	0	0		0	0	0%	Mẹ
13.3	Nguyễn Thị Trung Dung		0		0	0	0%	Em
13.4	Phan Thị Hồng Hải	0	0			0	0%	Vợ
13.5	Nguyễn Văn Tuấn Duy	0	0	0	-nt-	0	0%	Con
13.6	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi	0	0	0	-nt-	0	0%	Con

